

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3202/UBND-KT

Thái Bình, ngày 27 tháng 7 năm 2021

V/v báo cáo tình hình vay trả nợ
chính quyền địa phương và tình
hình vay lại vốn vay nước ngoài
của tỉnh Thái Bình 6 tháng đầu
năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ chính quyền địa phương; Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính Phủ về cho vay lại vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; Thông tư số 80/2018/TT-BTC ngày 28/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn biểu mẫu về cho vay lại vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; Thông tư số 84/2018/TT-BTC ngày 13/9/2018 của Bộ Tài chính quy định mẫu biểu báo cáo và công bố thông tin về nợ công;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình trân trọng báo cáo tình hình vay, trả nợ trả nợ chính quyền địa phương và tình hình vay lại vốn vay nước ngoài 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

1. Tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương tỉnh Thái Bình 6 tháng đầu năm 2021:

Số dư nợ đầu kỳ: 387.892 triệu đồng; số vay trong kỳ: 0 đồng; số đã trả nợ trong kỳ: 42.145 triệu đồng (Trong đó: trả nợ gốc là 41.730 triệu đồng; trả lãi, phí là 415 triệu đồng); số dư nợ cuối kỳ là 346.162 triệu đồng

(Chi tiết theo phụ lục số 01)

2. Tình hình vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ 6 tháng đầu năm 2021:

Hiện nay, tỉnh Thái Bình có 04 dự án sử dụng vốn vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính Phủ, trong đó: 02 dự án (*dự án Cấp nước và Vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng, dự án Lưới điện hạ áp nông thôn 2 (RE2 và RE2 bổ sung), Nguồn vốn cho vay lại từ ngân hàng thế giới (WB)*) đã kết thúc giải ngân, rút vốn và đang trong quá trình trả nợ; Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thái Bình (VILG) và Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng ven biển hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu huyện Thái Thụy đang trong quá trình triển khai thực hiện.

Số dư nợ đầu kỳ là 362.892 triệu đồng; số vay trong kỳ là 0 đồng; số đã trả nợ trong kỳ là 42.145 triệu đồng (Trả gốc: 41.730 triệu đồng; trả lãi: 324 triệu đồng; trả phí: 87 triệu đồng; trả phí quản lý cho vay lại: 4 triệu đồng); số dư nợ cuối kỳ là 362.892 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục số 02, 03, 04)

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình trân trọng báo cáo Bộ Tài chính././ *Ông*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại-BTC;
- Vụ Ngân sách nhà nước- BTC;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTTC. *✓*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng
Nguyễn Quang Hưng



THỰC HIỆN VAY VÀ TRẢ NỢ CỦA TỈNH THÁI BÌNH 6 THÁNG NĂM 2021

Kỳ báo cáo: Từ 01/01/2020 đến 30/6/2021

(Kèm theo Công văn số: 3202 /UBND-KT ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dư nợ đầu kỳ năm 2021	Vay trong năm	Trả nợ trong kỳ			Dư nợ cuối kỳ (ngày 30/6/2021)
				Gốc	Lãi + Phí	Tổng	
a	b	1	2	3	4	5	6=(1+2-3)
	Tổng cộng	387.892	0	41.730	415	42.145	346.162
I	Phát hành trái phiếu chính quyền địa phương						
II	Tạm ứng ngân quỹ nhà nước						0
III	Vay các tổ chức tài chính, tín dụng	25.000	0	0	0	0	25.000
1	Vay Ngân hàng phát triển Việt Nam (*)	25.000	0			0	25.000
2	Vay các tổ chức tín dụng						
IV	Vay lại nguồn vay nước ngoài của Chính phủ (**)	362.892	0	41.730	415	42.145	321.162
-	Dự án: nước sạch và vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng	117.790				0	117.790
-	Dự án: Lưới điện hạ áp nông thôn RE2 và RE2 bổ sung	243.823		41.730	378	42.108	202.093
-	Dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thái Bình (VILG)	1.279			37	37	1.279
V	Vay từ tổ chức khác						

* Ghi chú: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng ven biển hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu huyện Thái Thụy đã được Kho bạc nhà nước xác nhận giải ngân gửi nhà tài trợ, đến thời điểm báo cáo chưa thực hiện ghi thu ghi chi vào ngân sách địa phương nên chưa phát sinh khoản vay trong năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH



BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY LẠI VỐN VAY ODA, VAY ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI CỦA CHÍNH PHỦ

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2021

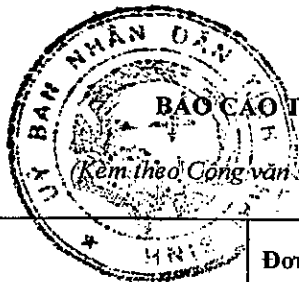
(Kèm theo Công văn số: 320/LUBND-KT ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Nguyên tệ

STT	Tên Dự án/Chương trình	Nguồn vốn cho vay lại	Nguyen tệ	Dự nợ đầu kỳ	Dự nợ cuối kỳ quy VND	Rút vốn trong kỳ	Rút vốn trong kỳ quy VND	Trả nợ trong kỳ					Dự nợ cuối kỳ	Dự nợ cuối kỳ quy VND	Nợ quá hạn				
								Gốc	Lãi	Phí theo HD vay	Phí QLCVL	Cộng			Gốc	Lãi	Phí theo HD	Phí QLCVL	Cộng
1	2	3	4	5	6		7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Cấp nước và Vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng	WB			117.789.602.949							0	117.789.602.949						
2	Lưới điện hạ áp nông thôn 2 (RE2 và RE2 bổ sung)	WB			243.823.392.892			41.729.961.873	303.374.422	74.550.245		42.107.886.540	202.093.431.019						
3	Dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thái Bình (VILG)	WB	USD	55.305,5	1.278.652.122				20.385.197	12.231.118	4.077.038	36.693.353	55.305,5	1.278.652.122					
	Tổng quy VND				362.891.647.963		0	41.729.961.873	323.759.619	86.781.363	4.077.038	42.144.579.893	321.161.686.090	0	0	0	0	0	0

*Ghi chú: Dự án cấp nước và vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng và Lưới điện hạ áp nông thôn 2 là dự án tỉnh Thái Bình vay lại Bộ Tài chính (qua ngân hàng phát triển) với đồng tiền cho vay là VND

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH



BÁO CÁO TÌNH HÌNH NỢ CỦA TỈNH THÁI BÌNH THEO CHỦ NỢ

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2021

(Kèm theo Công văn số: 3202 /UBND-KT ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Nguyên tệ

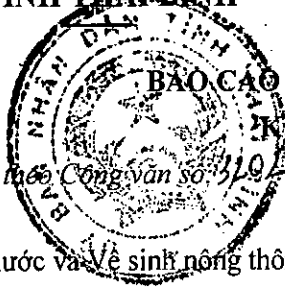
STT	TÊN CHỦ NỢ	Đơn vị tiền nguyên tệ	Dư nợ ngày 01/01/2021	Dư nợ ngày 01/01/2021 quy VND	Dư nợ ngày 30/6/2021	Dư nợ ngày 30/6/2021 quy VND	Trong đó, Dư nợ quá hạn ngày 30/6/2021	Dư nợ quá hạn ngày 30/6/2021 quy VND
1	2		3	4	5	6	7	8
	Tổng số			362.891.647.963	55.305,5	362.891.647.963		
I	Ngân hàng thế giới (Vay qua Ngân hàng phát triển)			361.612.995.841		361.612.995.841		
	Dự án Cấp nước và Vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng			117.789.602.949		117.789.602.949		
	Dự án Lưới điện hạ áp nông thôn 2 (RE2 và RE2 bổ sung)			243.823.392.892		243.823.392.892		
II	Ngân hàng thế giới (Vay qua Bộ Tài chính)		55.305,5	1.278.652.122	55.305,5	1.278.652.122		
	Dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thái Bình (VILG)	USD	55.305,5	1.278.652.122	55.305,5	1.278.652.122		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Phu lục 04

Mẫu 1.03 Kèm theo thông tư 80/2018/TT-BTC



BÁO CÁO TÌNH HÌNH DỰ ÁN CHO VAY LẠI

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2021

(Kèm theo Công văn số: 310 /UBND-KT ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Tên dự án: Cấp nước và Vệ sinh nông thôn đồng bằng sông Hồng
- Nhà tài trợ: Ngân hàng thế giới WB
- Số vốn cho vay lại theo HĐTD/Hiệp định vay phụ: 207.711.851.200 VND
 - Hiệp định 4115-VN: 67.864.796.200 VND
 - Hiệp định 4710-VN: 139.847.055.000 VND
- Thời hạn cho vay lại:
 - Hiệp định 4115-VN: 20 năm trong đó ân hạn 6 năm (tính từ ngày 29/9/2006)
 - Hiệp định 4710-VN: 20 năm trong đó ân hạn 6 năm (tính từ ngày 05/04/2011)
- Đồng tiền cho vay lại: Đồng Việt Nam
- Lãi suất cho vay lại: 0%/năm
- Phí quản lý cho vay lại (địa phương không phải trả phí cho vay lại):
 - +Hiệp định 4115-VN: Phí quản lý cho vay lại là 0,2% trên số dư nợ vay
 - +Hiệp định 4710-VN: Phí quản lý cho vay lại là 0,15% trên số dư nợ vay
- Kỳ trả nợ gốc đầu tiên: năm 2012 - Kỳ trả nợ gốc cuối cùng: Năm 2030
- Tình trạng rút vốn: Đã kết thúc rút vốn

Đơn vị: Đồng

Dư nợ đến 01/01/2021	Tổng rút vốn đến 30/6/2021	Tổng trả nợ gốc đến 30/6/2021	Dư nợ đến 30/6/2021
117.789.602.949	0		117.789.602.949

- Tên dự án: Lưới điện hạ áp nông thôn 2
- Nhà tài trợ: Ngân hàng thế giới WB
- Số vốn cho vay lại theo HĐTD/Hiệp định vay phụ: 18.537.000 USD trong đó:
 - Dự án Re2 gốc: 8.840.000 USD : - Kỳ trả nợ gốc đầu tiên: năm 2013 - Kỳ trả nợ gốc cuối cùng: Năm 2027
 - Dự án Re2 bổ sung: 9.697.000 USD: - Kỳ trả nợ gốc đầu tiên: năm 2017 - Kỳ trả nợ gốc cuối cùng: Năm 2031
- Thời hạn cho vay lại: 20 năm trong đó 05 năm ân hạn tính từ khoản giải ngân đầu tiên.
- Đồng tiền cho vay lại: VNĐ
- Lãi suất cho vay lại: 0.8%/năm
- Phí cho vay lại: 0.2 %/năm
- Tình trạng rút vốn: Đã kết thúc rút vốn

Đơn vị: Đồng

Dư nợ đến 01/01/2021	Tổng rút vốn đến 30/6/2021	Tổng trả nợ gốc đến 30/6/2021	Dư nợ đến 30/6/2021
243.823.392.892	0	41.729.961.873	202.093.431.019

- Tên dự án: Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG) tỉnh Thái Bình
- Mã dự án đầu tư: Số tín dụng 5887-VN
- Số hiệu khoản vay: 5887-VN của Hiệp hội phát triển quốc tế
- Người vay lại: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình
- Điều kiện cho vay:
 - + Đồng tiền cho vay: Đồng đô la Mỹ (USD)
 - + Số tiền: 474.096 USD
 - + Tỷ lệ vay lại: 20%
 - + Lãi suất: 1,25% trên dư nợ
 - + Phí CVL BTC hưởng: 0,25%/năm trên dư nợ; Phí dịch vụ: 0,75%/năm trên dư nợ
 - + Thời gian ân hạn: 5 năm
 - + Kỳ hạn trả nợ gốc: 40 kỳ (Kỳ đầu tiên 15/12/2021; Kỳ cuối cùng 15/6/2041)
- Tình trạng rút vốn: Đang thực hiện

Đơn vị: USD

Dư nợ đến 01/01/2021	Tổng rút vốn đến 30/6/2021	Tổng trả nợ gốc đến 30/6/2021	Dư nợ đến 30/6/2021
55.305,5			55.305,5

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

